TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2019/HS-PT
Ngày: 02-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông

Ông Nguyễn Thế Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Hữu Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 60/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Quốc B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành huyện Ba Tri.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Quốc B** (B B)

Sinh năm 1990 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1960; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự, tại quyết định số 26B/QĐ-XPVPHC ngày 06/02/2018 của Công an huyện Ba Tri đã xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác"; nhân thân: Tại bản án hình sự số 46/2012/HSPT ngày 04/4/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã xử phạt Nguyễn Quốc B 05 năm tù về "Tội cố ý gây thương tích"; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm 13/8/2018, có 02 nhóm thanh niên đến quán K (ấp G, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre) hát karaoke; nhóm thứ nhất của Huỳnh Th gồm có: Huỳnh Th, Nguyễn Văn C, Bùi Thanh D, Nguyễn Văn C, Trần Minh T và người tên Tý (không rõ nhân thân); nhóm thứ hai của Nguyễn Quốc B gồm có: Nguyễn Quốc B, Trần V, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Hữu T và một người tên Đ (không rõ nhân thân). Đến

khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai nhóm hát karaoke xong tính tiền ra về, B thấy xe của T trong nhóm của Huỳnh Th nổ máy nẹt pô chạy về nên bực tức liền rút dao đem theo trước đó đến chém Trần Minh T đang ngồi trên xe trúng vào nón bảo hiểm đang đội trên đầu, Đ cũng xông vào dùng tay đánh vào đầu và mặt T làm T té xe ngã xuống đất rồi Đ lấy nón bảo hiểm đánh tiếp. Thấy Trần Minh T bị đánh, Huỳnh Th và Nguyễn Văn C chạy đến can ngăn thì bị B dùng dao chém loạn xạ trúng Huỳnh Th và Nguyễn Văn C gây thương tích. Bị chém, cả nhóm của Huỳnh Th bỏ chạy ra ngoài quán thì B cầm dao, còn Đ cầm vỏ chai bia rượt đuổi chém và đánh gây thương tích cho Bùi Thanh D. Sau đó, nhóm của Nguyễn Quốc B bỏ về, còn Huỳnh Th, Nguyễn Văn C và Bùi Thanh D được mọi người đưa đến bệnh viện cấp cứu điều trị.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 mũ bảo hiểm màu đen hiệu VIA, phần đỉnh bên trái có một vết đứt sắc gọn dài 7,5cm và một phần xốp bên trong nón bảo hiểm do Công an xã thu giữ tại hiện trường.

- 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 60cm, phần cán dài 17cm có bọc đệm xốp, phần lưỡi sắc bén dài 43cm do Nguyễn Quốc B giao nộp.

Tại Bản kết luận giám định số 284-1018/TgT ngày 19/10/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận Huỳnh Th bị: Vết thương ngang mặt lòng đốt gần các ngón 2,3,4 bàn tay trái; đứt 01 động mạch bến; đứt gân gấp nông sâu các ngón 2,3,4. Hiện vết thương lành; các ngón 2,3,4 chưa gấp duỗi được; cứng các khớp liên đốt ngón 2: 12%; cứng các khớp liên đốt ngón 3: 07%; cứng các khớp liên đốt 4: 06%. Cơ chế hình thành vết thương là do vật sắc nhọn gây ra và xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 23%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 05-1218/TgT ngày 19/12/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận Nguyễn Văn C bị: Hai vết thương phần mềm trước vai phải dài 02cm và 1,5cm đã lành sẹo, kích thước 02cm x 0,2cm, 01cm x 0,1cm: 02%. Vết thương phần mềm trước vai trái dài 01cm đã lành sẹo, kích thước 03cm x 0,3cm: 01%. Vết thương phần mềm mặt trước ngoài vai trái dài 06cm đã lành sẹo, kích thước 06cm x 0,5cm: 01%. Vết thương phần mềm sau vai phải cách cột sống 10cm, dài 08cm đã lành sẹo kích thước 7,5cm x 0,5cm: 01%. Vết thương cẳng chân phải dài 02cm đã lành sẹo, kích thước 2,5cm x 01cm: 01%. Cơ chế hình thành vết thương là do vật sắc nhọn gây ra và xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 06%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 15-7-2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm "Tội cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/7/2019 bị cáo Nguyễn Quốc B kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thay đổi yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định. Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm "Tội cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội. Về hình phạt tù Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm tù là hơi nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của bị hại Nguyễn Văn C và Huỳnh Th nên cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội cố ý gây thương tích". Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Lời nói sau cùng: Bị cáo yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, có cơ sở xác định. Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/8/2018, tại quán K thuộc ấp G, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Do bực tức về việc nẹt pô xe của người bên nhóm Nguyễn Văn C, dẫn đến Nguyễn Quốc B đã dùng dao loại dao tự chế bằng kim loại dài 60cm chém gây thương tích cho anh Huỳnh Th và Nguyễn Văn C với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của Huỳnh Th là 23% và Nguyễn Văn C 06%. Với ý thức, hành vi và hậu quả do bị cáo đã gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm "Tội cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a (*Dùng hung khí nguy hiểm*), i (*Có tính chất côn đồ*) khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về "Tội cố ý gây thương tích" và đang có 01 tiền sự về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác"; bị cáo có các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo có ông nội là Liệt sỹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của bị hại Nguyễn Văn C và đơn kháng cáo của bị hại Huỳnh Th đề ngày 30/7/2019 được chứng thực ngày 05/8/2019 có nội dung yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Quốc B. Xét thấy, hình phạt tù mà Bản án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo có phần nghiêm khắc, tại cấp phúc thẩm có đơn của bị hại Nguyễn Văn C và đơn của Huỳnh Th thể hiện ý kiến yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm theo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[4] Về án phí, bị cáo không phải chịu án phí do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 15-7-2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri.

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc B** (B B) 04 (bốn) năm tù về "Tội cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Quốc B không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Ba Tri (3b);
- Công an và VKSND huyện Ba Tri (2b);
- Chi cục THADS huyện Ba Tri (1b);
- UBND xã P, h. Ba Tri (1b);
- Bị cáo tại ngoại (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Văn Tỉnh